

Lớp:.....

Họ và tên:.....

KIỂM TRA CUỐI KÌ I, NĂM HỌC 2014-2015

Môn : Toán - Lớp 1

Ngày kiểm tra: 29 /12 /2014

Thời gian làm bài: 40 phút

Điểm:	Lời nhận xét :
-------	----------------

Câu 1 : Tính

$$\begin{array}{r} 4 \\ + 5 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 3 \\ + 7 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 0 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 8 \\ - 3 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 10 \\ - 7 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ - 0 \\ \hline \end{array}$$

Câu 2: Trong các số: 10; 0; 2; 3; 6

a) Số lớn nhất là :

b) Số bé nhất là:

c) Các số trên được viết theo thứ tự từ bé đến lớn :

Câu 3 : Khoanh tròn vào trước ý trả lời đúng:

a) $8 = 8 - \dots$

A: 7

B: 0

C: 1

b) $10 = 7 + \dots$

A: 2

B: 3

C: 1

c) $10 - 6 + 5 = \dots$

A: 9

B: 6

C: 2

d) $9 + \dots = 0 + \dots$

A: 0 và 8

B: 0 và 9

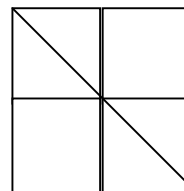
C: 0 và 6

Câu 4. Số ?

	7	4		8	
9	2		6		9

Câu 5: a) Có hình tam giác

b) Cóhình vuông



Câu 6: Viết phép tính thích hợp:

Có : 6 bông hoa

Thêm: 4 bông hoa

Có tất cả: bông hoa ?

--	--	--	--	--

Lưu ý: Đến giai đoạn này khả năng đọc trôi chảy của học sinh chưa tốt nên giáo viên đọc và nêu yêu cầu từng câu cho học sinh hiểu; sau đó các em tự làm câu đó vào bài; lần lượt cho đến hết bài.

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ 1, Năm học 2014 – 2015
Môn: TOÁN LỚP 1

Câu 1 : Tính (1.5 điểm) – Đúng mỗi phép tính 0.25 điểm

$$\begin{array}{r} 4 \\ + 5 \\ \hline 9 \end{array} \quad \begin{array}{r} 7 \\ + 3 \\ \hline 10 \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 0 \\ \hline 6 \end{array} \quad \begin{array}{r} 8 \\ - 3 \\ \hline 5 \end{array} \quad \begin{array}{r} 10 \\ - 7 \\ \hline 3 \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ - 0 \\ \hline 9 \end{array}$$

Câu 2: Trong các số: 10; 0; 2; 3; 6 (1.5 điểm)

a) Số lớn nhất là : 10 (0 .5 điểm)

b) Số bé nhất là: 0 (0 .5 điểm)

c) Các số trên được viết theo thứ tự từ bé đến lớn: 0, 2, 3, 6, 10 (0 .5 điểm)

Câu 3 : Khoanh tròn vào trước ý trả lời đúng: (2 điểm)

a) $8 = 8 - \dots$

A : 7

☒ B : 0

C: 1 (0 .5 điểm)

b) $10 = 7 + \dots$

A : 2

☒ B : 3

C: 1 (0 .5 điểm)

c) $10 - 6 + 4 = \dots$

☒ A : 9

B: 6

C: 2 (0 .5 điểm)

d) $9 + \dots = 0 + \dots$

A : 0 và 8

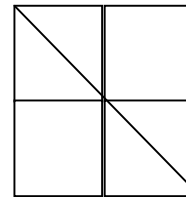
☒ B : 0 và 9

C: 0 và 6 (0 .5 điểm)

Câu 4. Số (2 điểm)

9	7	4	3	8	0
	2	5	6	1	9

Câu 5: a) Có 6 hình tam giác (0.5 điểm)



b) Có 5 hình vuông (0.5 điểm)

Câu 6: Viết phép tính thích hợp: (2 điểm)

Có : 6 bông hoa

Thêm : 4 bông hoa

Có tất cả: bông hoa ?

6	+	4	=	10
---	---	---	---	----